

BẢNG SO SÁNH

LUẬT DOANH NGHIỆP 2020
&
LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
DOANH NGHIỆP 2025

OVERVIEW CHART

ENTERPRISE LAW 2020
&
CHANGES TO
ENTERPRISE LAW IN 2025

2025
JULY

MONTHLY
HIGHLIGHT

LUẬT SỐ 76/2025/QH15 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT DOANH NGHIỆP 2020

Sửa đổi, bổ sung khoản 5, 14 Điều 4: Làm rõ thêm khái niệm về cổ tức, giá trị thị trường của phần vốn góp, cổ phần.

Lý do: Để phù hợp với các khái niệm trong báo cáo tài chính của doanh nghiệp, phù hợp với thực tiễn triển khai. Trong Báo cáo tài chính hiện nay chỉ có khái niệm “lợi nhuận sau thuế”, không có khái niệm “lợi nhuận ròng”.

Làm rõ việc xác định giá trị của cổ phiếu là giá bình quân trong 30 ngày đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán, tránh trường hợp cổ phiếu bị thao túng để điều chỉnh giá tăng cao hoặc thấp. Việc xác định theo “giá giao dịch bình quân trong vòng 30 ngày đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán” sẽ đảm bảo tính khách quan hơn so với việc xác định theo “giá tại thời điểm liền kề trước đó” trong trường hợp tại thời điểm liền kề giá cổ phiếu trên thị trường không ổn định, biến động tăng/giảm liên tục.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.12-13).

Điều 4. Giải thích từ ngữ

5. Cổ tức là khoản lợi nhuận **ròng sau thuế** được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác.

14. Giá thị trường của phần vốn góp hoặc cổ phần là:

a) Giá giao dịch bình quân trong vòng 30 ngày liền kề trước ngày xác định giá hoặc giá thỏa thuận giữa người bán và người mua hoặc giá do một tổ chức thẩm định giá xác định đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán;

LAW NO. 76/2025/QH15 AMENDING AND SUPPLEMENTING ARTICLES OF THE LAW ON ENTERPRISES 2020

Changes to clause 5, 14 Article 4: Further clarify the concept of shares that is, the market value of the capital contribution, shares.

Reason: To conform to the concepts in the financial statements, in accordance with practical implementation. In the current Financial Statement, there is only the concept of “profit after tax”, there is no concept of “net profit”.

Clarify the determination of stock value as the average price within 30 days for listed stocks, registered for trading on the stock exchange system, to avoid cases where stocks are manipulated to adjust prices up or down. Determining according to the “average trading price within 30 days for listed stocks, registered for trading on the stock exchange system” will ensure more objectivity than determining according to the “price at the previous adjacent time” in cases where the stock price on the market at the previous adjacent time is unstable, fluctuating continuously up/down.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 12-13).

Article 4. Interpretation of terms

5. Dividends are **net profits after tax** paid per shares in cash or other assets.

14. The market price of the capital contribution or shares is:

a) Average transaction price within the previous 30 consecutive days price determination date or price agreed between seller and buyer or price determined by a valuation organization for stocks Listing and registering for trading on the system stock trading;

b) Giá giao dịch trên thị trường tại thời điểm liền kề trước đó **hoặc** giá thỏa thuận giữa người bán và người mua hoặc giá do một tổ chức thẩm định giá xác định **đối với phần vốn góp hoặc cổ phần không thuộc điểm a khoản này.**

Sửa đổi, bổ sung khoản 16 Điều 4: Không quy định giấy tờ pháp lý của cá nhân bao gồm chứng minh thư nhân dân.

Lý do: Giấy Chứng minh nhân dân hiện nay không có giá trị sử dụng trong thực tế.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.13).

Điều 4. Giải thích từ ngữ

16. Giấy tờ pháp lý của cá nhân là một trong các loại giấy tờ sau đây: **thẻ Căn cước**, thẻ Căn cước công dân, **Giấy chứng minh nhân dân**, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

Sửa đổi, bổ sung khoản 35 Điều 4: Quy định khái niệm về chủ sở hữu hưởng lợi.

Lý do: để phù hợp với cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Luật đã điều chỉnh khái niệm về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo hướng tương đồng với pháp luật phòng, chống rửa tiền, đồng thời giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết về tiêu chí xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, kê khai thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.20).

Điều 4. Giải thích từ ngữ

35. Chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp có tư cách pháp nhân (sau đây gọi là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp) là cá nhân có quyền sở hữu trên thực tế vốn điều lệ hoặc có quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó, trừ trường hợp người đại diện

b) The transaction price on the market at the immediately preceding time **or** price agreed between seller and buyer or price determined by a valuation organization **for the capital contribution or shares not covered by point a of this clause.**

Changes to Clause 16, Article 4: No legal documents required Personal identification including identity card.

Reason: The current ID card is invalid. used in practice.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.13).

Article 4. Interpretation of terms

16. Personal legal documents are one of the types of documents following: **ID card**, Citizen ID card, **Certificate ID card**, Passport, personal identification papers fit other method

Changes to clause 35, Article 4: Regulations on the concept of ownership benefit

Reason: To align with Vietnam Government's commitment to preventing money laundering, terrorist financing, and proliferation of weapons of mass destruction.

The Law has been amended to align the concept of beneficial ownership in enterprises with anti-money laundering laws, incorporating the National Assembly Standing Committee's opinions, and assigning the Government to provide detailed guidance on determining and declaring beneficial owners.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.20).

Article 4. Interpretation of terms

35. Beneficial owner of a legal entity beneficial owner of the enterprise To be Individuals who have actual ownership of charter capital or have the right to control over that enterprise, except in the case of a person represent direct owner of

chủ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Sửa đổi, bổ sung khoản 5a, Điều 8

Lý do: Để thực hiện theo các khuyến nghị của FAFT, đảm bảo Việt Nam hoàn thành cam kết quốc tế trong thực thi Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021-2025.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.20-21).

Điều 8. Nghĩa vụ của doanh nghiệp

5a. Thu thập, cập nhật, lưu giữ thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp; cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp khi được yêu cầu.

Bổ sung điểm h, khoản 1, Điều 11

Lý do: Để thực hiện theo các khuyến nghị của FAFT, đảm bảo Việt Nam hoàn thành cam kết quốc tế trong thực thi Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021-2025.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.20-21).

Điều 11. Chế độ lưu giữ tài liệu của doanh nghiệp

1. Tùy theo loại hình, doanh nghiệp phải lưu giữ các tài liệu sau đây:

h) Danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có)

of state-owned enterprises holds 100 % of charter capital and represents state capital investment country at joint stock company, limited liability company two members or more as prescribed by law on management and home equity investment water at the enterprise

Changes to clause 5a, Article 8

Reason: To align with FATF recommendations, Vietnam has revised the Law to meet its international commitments under the 2021-2025 National Action Plan for preventing and combating money laundering, terrorist financing, and proliferation of weapons of mass destruction.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp.20-21).

Article 8. Obligations of enterprises

5a. Collect, update and store information about beneficial owners. business benefits; provide information to government agencies water has the authority to determine the beneficial owner of the enterprise. industry when required.

Changes to point h, clause 1, Article 11

Reason: To comply with FATF recommendations, ensuring that Vietnam fulfills its international commitments in implementing the National Action Plan on preventing and combating money laundering, terrorist financing and financing of proliferation of weapons of mass destruction for the period 2021-2025.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp.20-21).

Article 11. Enterprise document retention regime

1. Depending on the type, businesses must keep the following documents:

h) List of beneficial owners of the enterprise (if any)

Bổ sung khoản 2, Điều 13

Điều 13. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

2. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này.

Bổ sung khoản 5 Điều 16: Làm rõ hành vi kê khai khống vốn điều lệ

Lý do: Để không còn tình trạng có các cách hiểu khác nhau, nội dung quy định làm rõ hành vi kê khai khống vốn điều lệ nhằm có cơ sở xử lý các hành vi sai phạm này trong thực tiễn.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.18).

Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 16: Hành vi bị nghiêm cấm gồm hành vi kê khai giả mạo.

Lý do: Để có cơ sở xác định và có chế tài xử lý các hành vi bị cấm khi doanh nghiệp kê khai nội dung đăng ký doanh nghiệp bao gồm: thông tin kê khai và chữ ký của thành viên, cổ đông...). Mặc dù tội giả mạo đã được quy định tại Điều 359 Bộ luật Hình sự, nhưng thực tế vẫn có nhiều trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp bị kê khai giả mạo chữ ký, do vậy việc bổ sung quy định cấm hành vi “kê khai giả mạo” tại Luật để ngăn chặn việc giả mạo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.13).

Điều 16. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, yêu cầu người thành lập doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ khác trái với quy định của Luật này; gây chậm trễ, phiền hà, cản trở, sách nhiễu nhiều người thành lập doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Changes to Clause 2, Article 13

Article 13. Responsibilities of the legal representative of an enterprise

2. The legal representative of the enterprise is responsible for personal liability for damage to business as prescribed by law for damage to the enterprise because violation responsibilities specified in Clause 1 of this Article.

Changes to Clause 5, Article 16: Clarifying the act of falsely declaring capital regulations

Reason: To avoid different interpretations, the regulation clarifies the act of falsely declaring charter capital in order to have a basis for handling these violations in practice. (Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.18).

Changes to Clause 4, Article 16: Prohibited acts including false declaration.

Reason: To have a basis to identify and have sanctions to handle prohibited acts when enterprises declare business registration contents including: declared information and signatures of members, shareholders...). Although the crime of forgery has been stipulated in Article 359 of the Penal Code, in reality there are still many cases of business registration dossiers being declared with forged signatures, so the addition of a provision prohibiting the act of “forgery declaration” in the Law is to prevent forgery of business registration dossiers. (Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.13).

Article 16. Prohibited acts

1. Granting or refusing to grant a Certificate of Business Registration, requiring the business founder to submit additional documents contrary to the provisions of this Law; causing delay, inconvenience, obstruction, or harassment corruption interference with business founders and business operations.

4. Kê khai giả mạo, kê khai không trung thực, kê khai không chính xác nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và nội dung hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

5. Kê khai không vốn điều lệ thông qua hành vi không góp đủ số vốn điều lệ như đã đăng ký mà không thực hiện đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ theo quy định của pháp luật; cố ý định giá tài sản góp vốn không đúng giá trị.

- Sửa đổi bổ sung điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 17.

Lý do: Nghị định số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã quy định viên chức quản lý làm việc tại tổ chức khoa học và công nghệ công lập, cơ sở giáo dục đại học công lập được tham gia góp vốn, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, làm việc tại doanh nghiệp do tổ chức đó thành lập hoặc tham gia thành lập để thương mại hóa kết quả nghiên cứu do tổ chức đó tạo ra khi được sự đồng ý của người đứng đầu tổ chức, viên chức.

Để thể chế hoá quy định này, Chính phủ ban hành Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15, đồng thời, tại dự thảo Luật Khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo kèm theo Tờ trình số 262/TTr-CP ngày 23/4/2025 của Chính phủ trình Quốc hội, nội dung này cũng được thể chế tại Luật cho phép viên chức làm việc tại tổ chức khoa học công nghệ được góp vốn, tham gia quản lý, điều hành nghiệp do cơ sở đó thành lập hoặc tham gia thành lập để thương mại hóa kết quả nghiên cứu do cơ sở đó tạo ra. Do vậy, việc bổ sung quy định tại Luật quy định điều chỉnh điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 17 nhằm thống nhất các quy định pháp luật

4. False declaration, dishonest declaration, declaring inaccurate content of business registration dossier and content of registration dossier for change of business registration contents.

5. Falsely declaring of charter capital through the act of not contributing enough charter capital as registered without registering to adjust the charter capital as prescribed by law; intentionally valuing contributed assets at incorrect values.

- Amend and supplement point b clause 2, point b clause 3 Article 17.

Reason: Decree No. 193/2025/QH15 dated February 19, 2025 of the National Assembly on piloting a number of special mechanisms and policies to create breakthroughs in science, technology, innovation and national digital transformation stipulates that management officials working at public science and technology organizations and public higher education institutions are allowed to contribute capital, participate in the management and operation of enterprises, work at enterprises established by such organizations to commercialize research results, with approval from the organization's head..

To institutionalize this regulation, the Government issued Decree No. 88/2025/ND-CP dated April 13, 2025 detailing and guiding a number of articles of Resolution No. 193/2025/QH15. At the same time, in the draft Law on Science, Technology and Innovation attached to Submission No. 262/TTr-CP dated April 23, 2025 of the Government submitting to National Assembly, this content is also institutionalized in the Law allowing civil servants working at scientific and technological organizations to contribute capital, participate in the management and operation of businesses established by that organization or participate in the establishment to commercialize research results created by that organization. Therefore, the addition of the Law regulating the adjustment of Point b, Clause 2, Point b, Clause 3, Article 17

hiện hành.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.13-14).

Điều 17. Quyền thành lập, góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và quản lý doanh nghiệp

2. Tổ chức, cá nhân sau đây không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam:

b) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, trừ trường hợp được thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

3. Tổ chức, cá nhân có quyền góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp vào công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh theo quy định của Luật này, trừ trường hợp sau đây:

b) Đối tượng không được góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Phòng, chống tham nhũng, trừ trường hợp được thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Sửa đổi điểm e khoản 2 Điều 17: Không tiếp tục quy định nội dung người đăng ký thành lập doanh nghiệp phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh.

Lý do: Để giảm gánh nặng về thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Về nội dung này, trong quá trình thực hiện nghiệp vụ, cơ quan đăng ký kinh doanh sẽ phối hợp với cơ quan quản lý trong trường hợp cần thiết theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư pháp. (Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.13, tr.21).

Điều 17. Quyền thành lập, góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và quản lý doanh nghiệp

aims to unify current legal regulations.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, pp.13-14).

Article 17. Right to establish, fund, buy shares and contribute capital, and manage businesses.

2. Some organizations and individuals cannot establish or manage businesses in Vietnam.

b) Cadres, civil servants and public employees as prescribed by the Law on Cadres and Civil Servants and the Law on Public Employees, except for cases prescribed by law on science, technology, innovation and national digital transformation;

3. Institutions and individuals can invest, purchase shares, or contribute capital to joint stock, limited liability, or partnership companies as per this Law, except in specified cases:

b) Subjects not allowed to contribute capital to enterprises according to regulations provisions of the Law on Cadres and Civil Servants, Law on Public Employees, Law on Anti-Corruption, except for cases prescribed by law on science, technology, innovation and national digital transformation.

Changes to point e, clause 2, Article 17: Individuals registering a business no longer need to submit a criminal record certificate to the Business Registration Agency.

Reason: To reduce administrative burdens for citizens and businesses, the business registration authority will coordinate with the management agency when necessary, as stipulated in Clause 3, Article 7 of the Law on Judicial Records.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.13, p.21).

Article 17. Right to establish, fund, buy shares and contribute capital, and manage businesses.

2. Tổ chức, cá nhân sau đây không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam:

e) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng; ~~Trường hợp Cơ quan đăng ký kinh doanh có yêu cầu, người đăng ký thành lập doanh nghiệp phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh;~~

Sửa đổi khoản 3 Điều 20, khoản 3 Điều 21, khoản 3 Điều 22: Quy định bổ sung nội dung chủ sở hữu hưởng lợi tại hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, thông tin chủ sở hữu hưởng lợi cần công khai và trách nhiệm của doanh nghiệp phải thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh khi có thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi.

Lý do: Theo kết quả đánh giá đa phương của APG thì kể từ sau đợt đánh giá đa phương năm 2009, Việt Nam có nhận thức ngày càng cao về rủi ro rửa tiền và TTKB. Mặc dù đã có cải thiện về khuôn khổ pháp lý nhưng một số thiếu hụt đáng kể vẫn cần phải được xử lý để đảm bảo tính hiệu quả cho cơ chế PCRT của Việt Nam trong việc chống lại các mối đe dọa và các thiếu hụt nghiêm trọng trong hoạt động rửa tiền. APG đánh giá Việt Nam có khuôn khổ pháp lý phù hợp để minh bạch thông tin cơ bản liên quan đến pháp nhân thương mại, nhưng còn thiếu sót trong việc thu thập và cung cấp thông tin về CSHHL. Cụ thể:

+ Thiếu hụt quy định để đảm bảo có được thông tin về quyền sở hữu có lợi của một doanh nghiệp và đảm bảo có sẵn tại một địa điểm cụ thể; hoặc có thể được xác định một cách kịp thời bởi cơ quan có thẩm quyền

2. The following organizations and individuals do not have the right to establish and manage enterprises in Vietnam:

e) Persons who are being prosecuted for criminal liability, detained, serving a prison sentence, serving an administrative measure at a compulsory drug rehabilitation facility, a compulsory education facility, or who are prohibited by the Court from holding a position, practicing a profession, or doing certain work; other cases as prescribed by the Bankruptcy Law and the Law on Anti-Corruption; ~~In case the Business Registration Authority requests, the person registering to establish an enterprise must submit a Criminal Record to the Business Registration Authority;~~

Changes to Clause 3, Article 20, Clause 3, Article 21, Clause 3, Article 22: Regulations on additional content of beneficial owner in the dossier Business registration, owner information need to be disclosed and the responsibility of the business must be informed the Business Registration Office when there is a change in information on beneficial ownership.

Reason: According to the APG's mutual evaluation, since the 2009 assessment, Vietnam has shown increasing awareness of money laundering and terrorism financing risks. While the legal framework has improved, significant gaps remain to ensure the effectiveness of Vietnam's AML/CFT regime in addressing threats and serious deficiencies in money laundering activities. The APG notes that Vietnam has an adequate legal framework for transparency of basic information related to commercial entities, but shortcomings persist in collecting and providing information on beneficial ownership. Specifically:

+ Lack of regulations to ensure beneficial ownership information of a business is obtained and available at a specific location; or can be promptly identified by the competent authority (as defined in

(theo nội dung tại Khuyến nghị 24.6 của FATF).

+ Không có quy định cụ thể nào yêu cầu thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi do thu nhập phải “chính xác” và cập nhật (theo nội dung tại Khuyến nghị 24.7 của FATF).

+ Không có yêu cầu về việc lưu trữ hồ sơ (theo nội dung tại Khuyến nghị 24.9 của FATF).

+ Quyền hạn của các cơ quan có thẩm quyền trong việc tiếp cận kịp thời với tất cả thông tin cơ bản và công khai về quyền sở hữu hưởng lợi (theo nội dung tại Khuyến nghị 24.10 của FATF).

+ Không có chế tài cụ thể trong trường hợp không tuân thủ các nghĩa vụ thông tin CSHHL liên quan đến tính minh bạch của pháp nhân (theo nội dung tại Khuyến nghị 24.13 của FATF)

Căn cứ các nội dung trên, dự thảo Luật đã được rà soát, bổ sung các quy định để thực hiện đầy đủ về nội dung khuyến nghị của FATF. Riêng quy định về chế tài sẽ được bổ sung tại văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.17-18).

Điều 20. Hồ sơ đăng ký công ty hợp danh

3. Danh sách thành viên; danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có).

Điều 21. Hồ sơ đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn

3. Danh sách thành viên; danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có)

Điều 22. Hồ sơ đăng ký công ty cổ phần

3. Danh sách cổ đông sáng lập; danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài; danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có)

Sửa đổi, bổ sung khoản 10, Điều 23

Lý do: Để thực hiện theo các khuyến nghị của FAFT, đảm bảo Việt Nam hoàn thành cam kết quốc tế trong thực thi Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt

Recommendation 24.6 of FATF).

+ There are no specific regulations requiring information about ownership. The beneficiary of the collection must be “accurate” and up-to-date (according to content in FATF Recommendation 24.7).

+ There are no record keeping requirements (as per FATF Recommendation 24.9).

+ The authority of competent authorities to have timely access to all basic and public information on beneficial ownership (as defined in FATF Recommendation 24.10).

+ There are no specific sanctions in case of non-compliance with CSHHL information obligations related to legal entity transparency (according to the content of FATF Recommendation 24.13)

Based on the above contents, the draft Law has been reviewed and supplemented with provisions to fully implement the FATF recommendations. Provisions on sanctions will be supplemented in the legal document on administrative sanctions.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 17-18).

Article 20. Partnership company

3. List of members ; list of beneficial owners of the enterprise (if any).

Article 21. Registration of limited liability company

3. List of members; list of beneficial owners of the enterprise (if any).

Article 22. Joint stock company

3. List of founding shareholders; list of shareholders who are investors foreign investors; list of beneficial owners of the enterprise career (if any).

Changes to Clause 10, Article 23

Reason: To comply with FAFT recommendations, ensuring that Vietnam fulfills its international commitments in conducting the National Action Plan on preventing and combating money laundering, terrorist financing and financing of proliferation of weapons

hàng loạt giai đoạn 2021-2025.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.20-21).

Điều 23. Nội dung giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp

Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

10. Thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có).

Sửa đổi, bổ sung Điều 25

Lý do: Để thực hiện theo các khuyến nghị của FAFT, đảm bảo Việt Nam hoàn thành cam kết quốc tế trong thực thi Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021-2025.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.16, 20-21).

Điều 25. Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài đối với công ty cổ phần, danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp

Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài đối với công ty cổ phần, danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

5. Danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: họ, tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; dân tộc; giới tính; địa chỉ liên lạc; tỷ lệ sở hữu hoặc quyền chi phối; thông tin về giấy tờ pháp lý của cá nhân chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp.

Sửa đổi, bổ sung Điều 26

Lý do: các quy định về việc sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 26 Luật Doanh nghiệp 2020 không còn phù hợp tại thời điểm hiện nay,

of mass destruction for the period 2021-2025.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp.20-21).

Article 23. Contents of business registration application

The application for business registration includes the following contents:

10. Information about the beneficial owner of the business (if any),

Changes to Article 25

Reason: To comply with FAFT recommendations, ensure Vietnam fulfills international commitments in implementing the Plan National Action on Anti-Money Laundering and Terrorist Financing and funding the proliferation of weapons of mass destruction in the 2021-2025 period.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 16, 20-21).

Article 25. List of members of a limited liability company or partnership, list of founding shareholders and shareholders who are foreign investors of a joint stock company, list of beneficial owners of an enterprise

The list of members of a limited liability company, partnership, list of founding shareholders and shareholders who are foreign investors of a joint stock company, and list of beneficial owners of an enterprise must include the following main contents:

5. The list of beneficial owners of the enterprise includes the following main contents: full name; date of birth; nationality; ethnicity; gender; contact address; ownership ratio or controlling rights; information on legal documents of the individual beneficial owners of the enterprise.

Changes to Article 26

Reason: regulations on the use of business registration accounts business as prescribed in clause 3, clause 4, Article 26 of the Law on Enterprises 2020 is no longer appropriate recently,

theo đó, **trong thời gian tới sẽ sử dụng mã số định danh cá nhân để đăng ký thành lập doanh nghiệp**, cụ thể:

+ Tại khoản 1, Điều 32 Luật Căn cước quy định “Hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức cung cấp dịch vụ công kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử để khai thác thông tin của chủ thể danh tính điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên môi trường điện tử và các hoạt động quản lý nhà nước khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao qua nền tảng định danh và xác thực điện tử.”.

+ Khoản 3 Điều 40 Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định: “Tài khoản được tạo lập bởi Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh cấp cho cá nhân được sử dụng đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024”.

+ Khoản 7 Điều 40 Nghị định số 69/2024/NĐ-CP quy định:

“Tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh bằng tài khoản định danh điện tử do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập, đã kết nối, tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh”. Đồng thời, khoản 6, Điều 26 đã quy định “Chính phủ quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục, liên thông trong đăng ký doanh nghiệp”. Vì vậy các nội dung về trình tự, thủ tục về đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử sẽ được quy định tại Nghị định để đảm bảo phù hợp với thực tiễn và thống nhất với các quy định của Chính phủ về định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.11-12).

Điều 26. Trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp

~~3. Tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn sử~~

according to **personal identification numbers will be used to register a business**, specifically:

+ Clause 1, Article 32 of the Law on Identification states that the information systems of state agencies, political organizations, socio-political organizations, and public service providers are linked to the electronic identification and authentication system. This connection enables access to electronic identity information to facilitate administrative procedures, public services in the digital environment, and other state management tasks as per their designated roles, using the electronic identification and authentication platform.

+ Clause 3, Article 40 of Decree No. 69/2024/ND-CP dated June 25, 2024 stipulates: “Accounts created by the National Public Service Portal, the administrative procedure settlement information system at the ministerial and provincial levels issued to individuals shall be used until June 30, 2024”.

+ Clause 7, Article 40 of Decree No. 69/2024/ND-CP stipulates:

“Organizations and individuals can use electronic identification accounts from the electronic identification and authentication system, integrated with the National Public Service Portal and ministerial/provincial administrative systems, to perform administrative procedures. Clause 6, Article 26 states that the Government will regulate business registration dossiers, procedures, and connectivity. Business registration processes via electronic networks will be detailed in a Decree to align with electronic identification and online public service regulations.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, pp.11-12).

Article 26. Procedures for business registration

~~3. Organizations and individuals have the right~~

~~dùng chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử hoặc sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh để đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử.~~

~~4. Tài khoản đăng ký kinh doanh là tài khoản được tạo bởi Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cấp cho cá nhân để thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử. Cá nhân được cấp tài khoản đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đăng ký để được cấp và việc sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh để đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử.~~

~~6. Chính phủ quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục, liên thông trong đăng ký doanh nghiệp, việc đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử.~~

Sửa đổi, bổ sung Điều 31

Lý do: Để thực hiện theo các khuyến nghị của FAFT, đảm bảo Việt Nam hoàn thành cam kết quốc tế trong thực thi Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021 - 2025.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.17-18).

Điều 31. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp phải thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh khi **có** thay đổi một trong **các những** nội dung sau đây:

- Ngành, nghề kinh doanh;
- Cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài đối với công ty cổ phần, trừ trường hợp đối với công ty niêm yết **và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán;**
- Thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, trừ trường hợp đối với công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán;**
- Nội dung khác trong hồ sơ đăng ký DN.

~~to choose to use digital signatures in accordance with the provisions of law on electronic transactions or use business registration accounts to register businesses via electronic information networks.~~

~~4. A business registration account is an account created by the National Business Registration Information System, issued to individuals to register businesses via the electronic information network. Individuals who are issued a business registration account are legally responsible for the registration to be issued and the use of the business registration account to register businesses via the electronic information network.~~

~~6. The Government shall prescribe the dossiers, procedures, and interconnectivity in business registration and business registration via electronic information networks.~~

Changes to Article 31

Reason: To comply with FAFT recommendations, ensuring Vietnam fulfills its international commitments in implementing the National Action Plan on preventing and combating money laundering, terrorist financing and financing of proliferation of weapons of mass destruction for the period 2021-2025.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 17-18).

Article 31. Notify the change of business registration content

1. Enterprises must notify the Business Registration Authority. business when **there** is a change in one of the following **contents**:

- Industry, business;
- Founding shareholders and shareholders are foreign investors with joint stock companies, except for listed companies **and companies registered for securities trading;**
- Information about beneficial owners of the business, except case for listed companies and companies registered for securities trading;**
- Other contents in the business registration.

Sửa đổi, bổ sung Điều 33

Lý do: Để thực hiện theo các khuyến nghị của FAFT, đảm bảo Việt Nam hoàn thành cam kết quốc tế trong thực thi Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021 - 2025.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.20-21).

Điều 33. Cung cấp thông tin về nội dung đăng ký doanh nghiệp

1. Tổ chức, cá nhân có quyền đề nghị Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh và Cơ quan đăng ký kinh doanh cung cấp thông tin được lưu giữ trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải nộp phí theo quy định của pháp luật.

1a. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có quyền đề nghị Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh cung cấp thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp được lưu giữ trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để phục vụ công tác về phòng, chống rửa tiền và không phải trả phí.

Sửa đổi, bổ sung Điều 52

Lý do: Về chuyển nhượng vốn góp tại công ty TNHH 2 thành viên trở lên: Điểm a khoản 1 Điều 52 quy định về việc chuyển nhượng vốn của công ty TNHH 2 thành viên trở lên, tuy nhiên trong thực tiễn, một số doanh nghiệp còn lúng túng trong việc xác định tỷ lệ bán tương ứng cho các thành viên còn lại đối với công ty TNHH chỉ có 2 thành viên.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.14-15).

Điều 52. Chuyển nhượng phần vốn góp

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 51, khoản 6 và khoản 7 Điều 53 của Luật này, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có quyền chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp của mình cho người khác theo quy định sau đây:

Changes to Article 33

Reason: To meet FATF recommendations, Vietnam must implement the National Action Plan on Anti-Money Laundering, Counter-Terrorism Financing, and Proliferation of Weapons of Mass Destruction for 2021–2025.

(Report No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 20-21).

Article 33. Providing information on business registration contents

1. Organizations and individuals have the right to request the State management agency on business registration and the business registration agency Provide information stored on the National Business Registration Information System and pay fees as prescribed by law.

1a. Competent state agencies as prescribed by law The law has the right to request the Housing Management Agency The business registration authority provides information on beneficial owners of business The business is kept on national information system regarding business registration to serve the work of preventing and combating money laundering money and no fees

Changes to Article 52

Reason: Regarding the transfer of capital contribution at 2-member LLC members or more: Point a, Clause 1, Article 52 stipulates the transfer of transfer of capital of LLC with 2 or more members, however in practice, some businesses are still confused in determining the correspondingsales ratio for the remaining members for LLC has only 2 members.

(Report No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, pp.14-15).

Article 52. Transfer of capital contribution

1. Except for the cases specified in Clause 4, Article 51, Clauses 6 and 7, Article 53 of this Law, members of a limited liability company with two or more members have the right to transfer part or all of their capital contribution to another person according to the following provisions:

a) Chào bán phần vốn góp đó cho các thành viên còn lại theo tỷ lệ tương ứng với phần vốn góp của họ thành viên còn lại trong công ty với cùng điều kiện chào bán;

Sửa đổi, bổ sung Điều 57

Lý do: Về triệu tập họp Hội đồng thành viên tại công ty TNHH 2 thành viên trở lên: Điều 57 quy định về trình tự thực hiện triệu tập họp Hội đồng thành viên tuy nhiên chưa có quy định về trình tự thủ tục mời họp, triệu tập họp hội đồng thành viên đối với các trường hợp đặc biệt tại khoản 4 Điều 56 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.19).

Điều 57. Triệu tập họp Hội đồng thành viên

9. Nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục mời họp, triệu tập họp Hội đồng thành viên trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 56 thực hiện tương ứng theo các quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 và 6 Điều này. Chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Hội đồng thành viên sẽ được công ty hoàn lại.

Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 Điều 112

Lý do: Về giảm vốn điều lệ của công ty cổ phần: điểm a khoản 5 Điều 112 quy định thời gian công ty hoàn trả một phần vốn góp cho cổ đông nếu công ty đã “hoạt động kinh doanh liên tục từ 02 năm trở lên kể từ ngày đăng ký thành lập doanh nghiệp”. Quy định này gây khó khăn trong thực hiện giảm vốn điều lệ đối với một số công ty đã hoạt động kinh doanh liên tục trên 02 năm nhưng đã có một khoảng thời gian tạm ngừng hoạt động do có ý kiến cho rằng những công ty đã không hoạt động kinh doanh liên tục trong 02 năm kể từ ngày đăng ký thành lập.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.5, tr.14-15).

Bổ sung điểm d khoản 5 Điều 112: Quy định về việc giảm vốn điều lệ sau khi hoàn

a) Offer to sell that capital contribution to the remaining members according to proportionate to theirs remaining members within the company with the same offering conditions;

Changes to Article 57

Reason: Regarding convening a meeting of the Board of Members at a limited liability company with 2 or more members: Article 57 stipulates the procedures for convening a meeting of the Board of Members, however, there are no regulations on the procedures for inviting and convening meetings of the Board of Members in special cases in Clause 4, Article 56 of the Law on Enterprises 2020.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, p.19).

Article 57. Convening meetings of the Board of Members

9. Content related to the order and procedures for inviting and convening meetings of the BOM in the case specified in clause 4 Article 56 shall be implemented in accordance with the clauses 2, 3, 4, 5 and 6 of this Article. Reasonable costs for convening and conducting meetings. The board of members will be refunded by the company.

Changes to point a, clause 5, Article 112

Reason: Under Article 112, clause 5, point a, a joint stock company must return part of its charter capital to shareholders if it has been operating continuously for at least 2 years from its establishment date. This provision causes difficulties in implementing the reduction of charter capital for a number of companies that have been operating continuously for more than 02 years but have had a period of temporary suspension of operations because there is an opinion that these companies have not been operating continuously for 02 years from the date of registration of establishment. (Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.5, pp.14-15).

Changes to point d, clause 5, Article 112: Regulations on reducing charter capital after

lại vốn góp theo yêu cầu của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại.

Lý do: Khoản 5 Điều 112 LDN 2020 chưa quy định về trường hợp giảm vốn điều lệ đối với trường hợp doanh nghiệp hoàn lại vốn góp theo yêu cầu của người sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại quy định tại khoản 1 Điều 118. (Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.5, tr.19).

Điều 112. Vốn của công ty cổ phần

5. Công ty có thể giảm vốn điều lệ trong trường hợp sau đây:

a) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, công ty hoàn trả một phần vốn góp cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong công ty nếu công ty đã hoạt động kinh doanh hiên tục từ 02 năm trở lên kể từ ngày đăng ký thành lập doanh nghiệp không kể thời gian đăng ký tạm ngừng kinh doanh và bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả cho cổ đông;

d) Công ty hoàn lại vốn góp theo yêu cầu, điều kiện được ghi tại cổ phiếu cho cổ đông sở hữu cổ phần có quyền ưu đãi hoàn lại theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

Sửa đổi, bổ sung Điều 115

Lý do: Về quyền và trách nhiệm của cổ đông, nhóm cổ đông tại công ty cổ phần: Trong một số trường hợp, cổ đông hoặc nhóm cổ đông đứng ra triệu tập Đại hội đồng cổ đông khi không đủ các tài liệu chính xác, trung thực về việc “Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao” (điểm a khoản 3 Điều 115). Do vậy, cần làm rõ trách nhiệm cổ đông hoặc nhóm cổ đông trong việc chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực đối với các tài liệu cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi đứng ra triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. (Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.5, tr.14-15).

Điều 115. Quyền của cổ đông phổ thông

returning contributed capital at the request of members owning redeemable preferred shares.

Reason: Clause 5, Article 112 of the 2020 Enterprise Law does not address reducing charter capital when an enterprise refunds contributed capital at the request of redeemable preferred share owners, as outlined in Clause 1, Article 118. (Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.5, p.19).

Article 112. Capital of a joint stock company

5. The company may reduce its charter capital in the following cases:

a) The General Meeting of Shareholders may decide to return a portion of capital contributions to shareholders proportional to their share ownership if the company has been operating continuously for 02 years or more from the date of business registration, excluding the period of temporary suspension of business registration, and shall ensure full payment of debts and financial obligations after returning capital to shareholders;

d) The company must refund contributed capital to shareholders with preferential refund rights as per the shares' conditions, this Law, and the Company Charter.

Changes to Article 115

Reason: Regarding the rights and responsibilities of shareholders and groups: Shareholders or groups may convene a General Meeting if the Board of Directors significantly violates shareholder rights, manager obligations, or exceeds its authority, despite lacking sufficient accurate documentation. (Point a, Clause 3, Article 115). Therefore, it is necessary to clarify the responsibilities of shareholders or groups of shareholders in being responsible for the accuracy and honesty of documents provided to competent authorities when convening the General Meeting of Shareholders. (Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.5, pp.14-15).

Article 115. Rights of common shareholders

4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 2 Điều 128

Lý do: Để đảm bảo phù hợp, thống nhất với pháp luật về chứng khoán khi doanh nghiệp phát hành trái phiếu riêng lẻ.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.15).

Sửa đổi, bổ sung điểm c1 sau điểm c khoản 3 Điều 128

Lý do: Việc giới hạn khối lượng phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của công ty không phải công ty đại chúng thông qua bổ sung quy định hệ số nợ phải trả (bao gồm cả giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) trên vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành không quá 5 lần nhằm đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư và tính công khai, minh bạch.

Quy định này không áp dụng đối với trường hợp doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phát hành trái phiếu để thực hiện dự án bất động sản, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng

4. Written request for General Meeting of Shareholders under Clause 3 must include: for individual shareholders—full name, contact address, nationality, ID number, name, business registration number or legal document number of the organization, head office address for shareholders being organizations; number of shares and time of share registration of each shareholder, total number of shares of the group of shareholders and ownership ratio in the total shares of the group, ownership ratio, reasons for meeting. Request must include evidence of Board violations or overreach. Shareholders or groups of shareholders are fully responsible before the law for the accuracy and honesty of documents and evidence provided to the competent authority when requesting to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders.

Changes to point b, clause 2 Article 128

Reason: To ensure compliance and consistency with securities laws when enterprises issue private bonds.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.15).

Changes to point c1 under point c, clause 3 Article 128

Reason: Limiting the volume of private corporate bond issuance by non-public companies through the addition of a regulation that the debt ratio (including the value of the bond expected to be issued) over the equity of the issuing organization shall not exceed 5 times to ensure the rights of investors and publicity and transparency. This regulation does not apply to state-owned enterprises, enterprises issuing bonds to implement real estate projects, credit institutions, insurance enterprises, reinsurance enterprises, insurance brokerage enterprises, securities companies,

khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán mà thực hiện theo pháp luật có liên quan, do tính chất đặc thù của từng ngành có quy định riêng về các chỉ tiêu an toàn tài chính, hệ số nợ,... và hoạt động của các doanh nghiệp này đều được điều chỉnh bởi hệ thống pháp luật riêng (Luật các tổ chức tín dụng, Luật kinh doanh bất động sản, Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật chứng khoán, Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp....), có sự quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý chuyên ngành.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.19).

Điều 128. Chào bán trái phiếu riêng lẻ

2. Chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng là chào bán không thông qua phương tiện thông tin đại chúng cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và đáp ứng điều kiện về đối tượng mua trái phiếu riêng lẻ như sau:

b) Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp ~~đối với trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm theo chứng quyền riêng lẻ và loại trái phiếu riêng lẻ khác tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán;~~

3. Công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng chào bán trái phiếu riêng lẻ phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

c) Bảo đảm điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định pháp luật;

c1) Có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành theo báo cáo tài chính năm liền kề trước năm phát hành được kiểm toán; trừ tổ chức phát hành là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phát hành trái phiếu để thực hiện dự án bất động sản, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh

securities investment fund management companies, but must comply with relevant laws, due to the specific nature of each industry with its own regulations on financial safety indicators, debt ratios, etc. and the operations of enterprises. These are all regulated by separate legal systems (Law on Credit Institutions, Law on Real Estate Business, Law on Business Insurance, Securities Law, Law on Management and Use of State Capital investment in production and business at enterprises...), with management and supervision by specialized management agencies.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.19).

Article 128. Private offering of bonds

2. Private offering of bonds by a joint stock company that is not a public company is an offering not through the means of public information for less than 100 investors, excluding professional securities investors and meeting the conditions on subjects Individual bond purchases are as follows:

b) Professional securities investors ~~in individual convertible bonds, bonds with individual warrants and other types of individual bonds participating in the purchase, transaction and transfer of individual bonds shall comply with the provisions of law on securities;~~

3. A joint stock company that is not a public company offering private bonds must satisfy the following conditions:

c) Ensure conditions on financial safety ratio and safety assurance ratio in operations according to law;

c1) Having liabilities (including the value of bonds expected to be issued) not exceeding 05 times the issuer's equity according to the audited financial statements of the year immediately preceding the year of issuance; except for issuers that are state-owned enterprises, enterprises issuing bonds to implement real estate projects, credit institutions, insurance enterprises, reinsurance enterprises, insurance

ng nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan;

Sửa đổi, bổ sung khoản 4a sau khoản 4 Điều 140

Lý do: Đảm bảo trường hợp Công ty cổ phần không có BKS mà HĐQT không triệu tập họp thì cổ đông, nhóm cổ đông có quyền triệu tập và chi phí hợp lý sẽ được hoàn lại bởi công ty.

Điều 140. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

4. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật này.

4a. Đối với công ty có cơ cấu tổ chức quản lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137, trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật này. Chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được công ty hoàn lại.

Sửa đổi, bổ sung Điều 141

Lý do: Phù hợp, thống nhất với pháp luật về chứng khoán đối với các doanh nghiệp đại chúng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán...

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.14-15).

Điều 141. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký

brokerage enterprises, securities companies, and securities investment fund management companies, which must comply with relevant laws;

Changes to Clause 4a after Clause 4, Article 140

Reason: If a joint stock company has no BOS and the Board of Directors doesn't call a General Meeting, shareholders can convene it, with costs reimbursed by the company.

Article 140. Convene the General Meeting of Shareholders

4. If the Board of Supervisors fails to convene a General Meeting as per Clause 3, shareholders under Clause 2, Article 115 of this Law can represent the company to convene it per legal provisions.

4a. For a company with a management structure as prescribed in Point b, Clause 1, Article 137, if the Board of Directors fails to convene a General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 2 of this Article, within the next 30 days, the shareholder or group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of this Law shall have the right to represent the company to convene a General Meeting of Shareholders as prescribed in this Law. Reasonable expenses for convening and conducting the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the company.

Changes to Article 141

Reason: In accordance with and consistent with the law on securities for public enterprises to comply with the provisions of the law on securities...

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 14-15).

Article 141. List of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders

1. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders is prepared

cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn ngắn hơn.

Sửa đổi, bổ sung Điều 176

Lý do: Để xử lý các vướng mắc, bất cập trong thực thi và áp dụng các quy định tại Luật Doanh nghiệp, đảm bảo phù hợp với thực tiễn hoạt động của các loại hình doanh nghiệp (công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần); phù hợp, thống nhất với pháp luật về chứng khoán đối với các doanh nghiệp đại chúng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán...

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.14-15).

Điều 176. Công khai thông tin

3. Công ty cổ phần, trừ công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán, phải thông báo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh chậm nhất là 03 ngày làm việc sau khi có thông tin hoặc có thay đổi các thông tin về họ, tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa chỉ liên lạc, số cổ phần và loại cổ phần của cổ đông là cá nhân nước ngoài; tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số cổ phần và loại cổ phần của cổ đông là tổ chức nước ngoài và họ, tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa chỉ liên lạc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài.

Sửa đổi, bổ sung Điều 207

Lý do: để đảm bảo thống nhất với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 111. (Điều 111.1.b. Cổ đông có thể là tổ chức, cá nhân; số lượng cổ đông tối thiểu là 03 và không hạn chế số lượng tối đa).

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.15)

Điều 207. Các trường hợp và điều kiện giải thể doanh nghiệp

based on the shareholder register and the securities owner register of the company. The shareholder list for the General Meeting is prepared at least 10 days before sending invitations, unless the Company Charter sets a shorter period.

Changes to Article 176

Reason: To handle difficulties and shortcomings in the implementation and application of the provisions of the Enterprise Law, ensuring compliance with the practical operations of all types of enterprises (companies, etc.). limited liability company, joint stock company); in accordance with the law on securities for public enterprises must comply with the provisions of the law on securities...

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 14-15).

Article 176. Information disclosure

3. Joint stock companies, except listed or securities-registered ones, must notify the Business Registration Authority. The enterprise must notify the enterprise no later than 03 working days after receiving information or having changes in information about the full name, nationality, passport number, contact address, number of shares and type of shares of shareholders who are foreign individuals; for foreign organization shareholders: name, enterprise code, head office, shares, type, and authorized representative's full name, nationality, passport number, contact address.

Changes to Article 207

Reason: to ensure consistency with the provisions of point b, clause 1, Article 111. (Article 111.1.b. Shareholders can be organizations or individuals; the minimum number of shareholders is 03 and there is no limit on the maximum number).

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.15)

Article 207. Cases and conditions for enterprise dissolution

1. Doanh nghiệp bị giải thể trong trường hợp sau đây:

c) Công ty không còn đủ số lượng thành viên, **cổ đông** tối thiểu theo quy định của Luật này trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;

Sửa đổi, bổ sung Điều 213

Lý do: để đảm bảo thống nhất nội dung quy định và tên của điều khoản.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.15).

Điều 213. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

1. Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp được chấm dứt hoạt động theo quyết định của chính **doanh nghiệp** đó hoặc theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, **địa điểm kinh doanh** của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 215

Lý do: Để tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, đặc biệt là trách nhiệm đối với các nội dung “hậu kiểm” nhằm giảm tối đa tình trạng vốn ảo, đăng ký khống vốn điều lệ, tăng cường tính minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp

Trên thực tế, trong quá trình triển khai thực hiện trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp trong phạm vi địa phương tại khoản 3 Điều 215, nhiều địa phương phản ánh những khó khăn, lúng túng trong việc thực hiện quyền và trách nhiệm do Luật Doanh nghiệp chưa quy định cụ thể, do vậy, một số địa phương kiến nghị sửa đổi Luật để quy định phạm vi và trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương cần phải thực hiện.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.15-17).

Sửa đổi, bổ sung khoản 4a Điều 215

1. An enterprise is dissolved in the following cases:

c) The company no longer has the minimum number of members and **shareholders** as prescribed by this Law for a period of 06 consecutive months without not doing procedures to convert business type;

Changes to Article 213

Reason: to ensure consistency in the content of the provisions and the name of the clause. (Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.15).

Article 213. Termination of operations of branches, representatives and business locations

1. Branches, representative offices, business locations of The enterprise is terminated by decision of the **enterprise** itself or according to the decision to revoke the Certificate of Business Registration, branch operations, representative offices, and **business locations** of a competent state agency.

Changes to clause 3 Article 215

Reason: To strengthen state management of enterprises, especially responsibility for “post-audit” contents to minimize virtual capital, false registration of charter capital, and increase transparency in business operations. In fact, in the process of implementing state management responsibilities for enterprises within the locality, In Clause 3, Article 215, many localities have reported difficulties and confusion in implementing rights and responsibilities because the Enterprise Law has not yet specifically regulated them. Therefore, some localities have proposed amending the Law to regulate the scope and responsibilities of local state management agencies that need to be implemented.

(Report No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, pp.15-17).

Changes to Clause 4a Article 215

Lý do: Đối với trường hợp các doanh nghiệp thành lập, giải thể và tổ chức hoạt động theo pháp luật chuyên ngành có quy định đặc thù, không thực hiện đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh thì các thông tin về doanh nghiệp này không được lưu giữ tại Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Thực tế này dẫn đến người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước bị hạn chế trong tiếp cận thông tin về doanh nghiệp đăng ký hoạt động trong nền kinh tế, làm giảm tính minh bạch về môi trường kinh doanh do không thể tra cứu thông tin của các doanh nghiệp này trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Để đảm bảo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp là tập hợp dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc thì cần rà soát bổ sung quy định về việc yêu cầu các cơ quan nhà nước đang thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp theo pháp luật chuyên ngành có trách nhiệm chia sẻ, kết nối cập nhật thông tin về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

=> Bổ sung trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc kết nối, chia sẻ thông tin của cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Trên cơ sở dữ liệu được chia sẻ, kết nối liên thông, các cơ quan quản lý nhà nước sẽ có công cụ mạnh hơn để tăng cường và nâng cao hiệu quả của công tác “hậu kiểm” trong thời gian tới.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.17, tr.19).

Điều 215. Trách nhiệm các cơ quan quản lý nhà nước

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp trong phạm vi địa phương, có trách nhiệm tổ chức Cơ quan đăng ký kinh doanh, ban hành quy trình kiểm tra nội dung về đăng ký kinh doanh trên địa bàn bảo đảm công khai, minh bạch.

Reason: In the case of enterprises being established, dissolved and organized to operate according to specialized laws with regulations special, not registered at the business registration office If the business is not registered, information about the business will not be stored in the National Business Registration Information System. This reality leads to people, businesses and state management agencies being limited in accessing information about businesses registered to operate in the economy, reducing transparency in the business environment because it is impossible to look up information about these businesses on the National Business Registration Information System. To ensure the National Business Registration Database includes all business registration data, regulations should require state agencies handling registrations under specialized laws to share and update information with the National Business Registration Information System.

=> Supplementing the responsibility of state management agencies in connecting and sharing information of the governing agencies of the National Database and Specialized Database with the National Business Registration Database. On the basis of shared and interconnected data, state management agencies will have stronger tools to strengthen and improve the effectiveness of “post-inspection” work in the coming time. (Report No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, p.17, p.19).

Article 215. Responsibilities of state management agencies

3. The People’s Committee at the provincial level shall perform state management of enterprises within the locality, and shall be organize the Business Registration Office and issue procedures for reviewing local business registration to ensure transparency.

ng nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan;

Sửa đổi, bổ sung khoản 4a sau khoản 4 Điều 140

Lý do: Đảm bảo trường hợp Công ty cổ phần không có BKS mà HĐQT không triệu tập họp thì cổ đông, nhóm cổ đông có quyền triệu tập và chi phí hợp lý sẽ được hoàn lại bởi công ty.

Điều 140. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

4. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật này.

4a. Đối với công ty có cơ cấu tổ chức quản lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137, trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật này. Chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được công ty hoàn lại.

Sửa đổi, bổ sung Điều 141

Lý do: Phù hợp, thống nhất với pháp luật về chứng khoán đối với các doanh nghiệp đại chúng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán...

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.14-15).

Điều 141. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký

brokerage enterprises, securities companies, and securities investment fund management companies, which must comply with relevant laws;

Changes to Clause 4a after Clause 4, Article 140

Reason: If a joint stock company has no BOS and the Board of Directors doesn't call a General Meeting, shareholders can convene it, with costs reimbursed by the company.

Article 140. Convene the General Meeting of Shareholders

4. If the Board of Supervisors fails to convene a General Meeting as per Clause 3, shareholders under Clause 2, Article 115 of this Law can represent the company to convene it per legal provisions.

4a. For a company with a management structure as prescribed in Point b, Clause 1, Article 137, if the Board of Directors fails to convene a General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 2 of this Article, within the next 30 days, the shareholder or group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of this Law shall have the right to represent the company to convene a General Meeting of Shareholders as prescribed in this Law. Reasonable expenses for convening and conducting the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the company.

Changes to Article 141

Reason: In accordance with and consistent with the law on securities for public enterprises to comply with the provisions of the law on securities...

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 14-15).

Article 141. List of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders

1. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders is prepared

cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn ngắn hơn.

Sửa đổi, bổ sung Điều 176

Lý do: Để xử lý các vướng mắc, bất cập trong thực thi và áp dụng các quy định tại Luật Doanh nghiệp, đảm bảo phù hợp với thực tiễn hoạt động của các loại hình doanh nghiệp (công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần); phù hợp, thống nhất với pháp luật về chứng khoán đối với các doanh nghiệp đại chúng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán...

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.14-15).

Điều 176. Công khai thông tin

3. Công ty cổ phần, trừ công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán, phải thông báo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh chậm nhất là 03 ngày làm việc sau khi có thông tin hoặc có thay đổi các thông tin về họ, tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa chỉ liên lạc, số cổ phần và loại cổ phần của cổ đông là cá nhân nước ngoài; tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số cổ phần và loại cổ phần của cổ đông là tổ chức nước ngoài và họ, tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa chỉ liên lạc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài.

Sửa đổi, bổ sung Điều 207

Lý do: để đảm bảo thống nhất với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 111. (Điều 111.1.b. Cổ đông có thể là tổ chức, cá nhân; số lượng cổ đông tối thiểu là 03 và không hạn chế số lượng tối đa).

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.15)

Điều 207. Các trường hợp và điều kiện giải thể doanh nghiệp

based on the shareholder register and the securities owner register of the company. The shareholder list for the General Meeting is prepared at least 10 days before sending invitations, unless the Company Charter sets a shorter period.

Changes to Article 176

Reason: To handle difficulties and shortcomings in the implementation and application of the provisions of the Enterprise Law, ensuring compliance with the practical operations of all types of enterprises (companies, etc.). limited liability company, joint stock company); in accordance with the law on securities for public enterprises must comply with the provisions of the law on securities...

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, pp. 14-15).

Article 176. Information disclosure

3. Joint stock companies, except listed or securities-registered ones, must notify the Business Registration Authority. The enterprise must notify the enterprise no later than 03 working days after receiving information or having changes in information about the full name, nationality, passport number, contact address, number of shares and type of shares of shareholders who are foreign individuals; for foreign organization shareholders: name, enterprise code, head office, shares, type, and authorized representative's full name, nationality, passport number, contact address.

Changes to Article 207

Reason: to ensure consistency with the provisions of point b, clause 1, Article 111. (Article 111.1.b. Shareholders can be organizations or individuals; the minimum number of shareholders is 03 and there is no limit on the maximum number).

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.15)

Article 207. Cases and conditions for enterprise dissolution

1. Doanh nghiệp bị giải thể trong trường hợp sau đây:

...

c) Công ty không còn đủ số lượng thành viên, cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật này trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;

Sửa đổi, bổ sung Điều 213

Lý do: để đảm bảo thống nhất nội dung quy định và tên của điều khoản.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.15).

Điều 213. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

1. Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp được chấm dứt hoạt động theo quyết định của chính doanh nghiệp đó hoặc theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 215

Lý do: Để tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, đặc biệt là trách nhiệm đối với các nội dung “hậu kiểm” nhằm giảm tối đa tình trạng vốn ảo, đăng ký khống vốn điều lệ, tăng cường tính minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp. Trên thực tế, trong quá trình triển khai thực hiện trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp trong phạm vi địa phương tại khoản 3 Điều 215, nhiều địa phương phản ánh những khó khăn, lúng túng trong việc thực hiện quyền và trách nhiệm do Luật Doanh nghiệp chưa quy định cụ thể, do vậy, một số địa phương kiến nghị sửa đổi Luật để quy định phạm vi và trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương cần phải thực hiện. (Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.15-17).

1. An enterprise is dissolved in the following cases:

...

c) The company no longer has the minimum number of members and shareholders as prescribed by this Law for a period of 06 consecutive months without not doing procedures to convert business type;

Changes to Article 213

Reason : to ensure consistency in the content of the provisions and the name of the clause. (Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.15).

Article 213. Terminating operations of branches, representative offices and business locations

1. Branches, representative offices, business locations of The enterprise is terminated by decision of the enterprise itself or according to the decision to revoke the Certificate of Business Registration, branch operations, representative offices, and business locations of a competent state agency.

Changes to Clause 3, Article 215

Reason: To strengthen state management of enterprises, especially responsibility for “post-audit” contents to minimize virtual capital, false registration of charter capital, and increase transparency in business operations. In fact, in the process of implementing state management responsibilities for enterprises within the locality, In Clause 3, Article 215, many localities have reported difficulties and confusion in implementing rights and responsibilities because the Enterprise Law has not yet specifically regulated them. Therefore, some localities have proposed amending the Law to regulate the scope and responsibilities of local state management agencies that need to be implemented. (Report No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, p.15-17).

- Sửa đổi, bổ sung khoản 4a Điều 215

Lý do: Đối với trường hợp các doanh nghiệp thành lập, giải thể và tổ chức hoạt động theo pháp luật chuyên ngành có quy định đặc thù, không thực hiện đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh thì các thông tin về doanh nghiệp này không được lưu giữ tại Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Thực tế này dẫn đến người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước bị hạn chế trong tiếp cận thông tin về doanh nghiệp đăng ký hoạt động trong nền kinh tế, làm giảm tính minh bạch về môi trường kinh doanh do không thể tra cứu thông tin của các doanh nghiệp này trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Để đảm bảo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp là tập hợp dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc thì cần rà soát bổ sung quy định về việc yêu cầu các cơ quan nhà nước đang thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp theo pháp luật chuyên ngành có trách nhiệm chia sẻ, kết nối cập nhật thông tin về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Bổ sung trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc kết nối, chia sẻ thông tin của cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Trên cơ sở dữ liệu được chia sẻ, kết nối liên thông, các cơ quan quản lý nhà nước sẽ có công cụ mạnh hơn để tăng cường và nâng cao hiệu quả của công tác “hậu kiểm” trong thời gian tới.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.17, tr.19).

Điều 215. Trách nhiệm các cơ quan quản lý nhà nước

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp trong phạm vi địa phương, có trách nhiệm tổ chức Cơ quan đăng ký kinh doanh, ban hành quy trình kiểm tra nội dung về đăng ký kinh doanh trên địa

Changes to Clause 4a, Article 215

Reason: In the case of enterprises being established, dissolved and organized to operate according to specialized laws with regulations special, not registered at the business registration office. If the business is not registered, information about the business will not be stored in the National Business Registration Information System. This reality leads to people, businesses and state management agencies being limited in accessing information about businesses registered to operate in the economy, reducing transparency in the business environment because it is impossible to look up information about these businesses on the National Business Registration Information System. To ensure that the National Business Registration Database is a collection of data on business registration nationwide, it is necessary to review and supplement regulations on requiring state agencies that are carrying out business registration. Enterprises under specialized laws are responsible for sharing, connecting and updating information on business registration with the National Business Registration Information System. => Supplementing the responsibility of state management agencies in connecting and sharing information of the governing agencies of the National Database and Specialized Database with the National Business Registration Database. On the basis of shared and interconnected data, state management agencies will have stronger tools to strengthen and improve the effectiveness of “post-inspection” work in the coming time. (Report No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, p.17, p.19).

Article 215. Responsibilities of state management agencies

3. The People’s Committee at the provincial level shall perform management of enterprises in local, and shall be responsible for organizing the Business Registration Office and promulgating procedures for checking the contents of business registration in

bàn bảo đảm công khai, minh bạch.

4. Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, chịu trách nhiệm thiết lập kết nối, liên thông và chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp các thông tin sau đây:

c) Phối hợp, chia sẻ thông tin về tình hình hoạt động của doanh nghiệp, tình trạng pháp lý của doanh nghiệp để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước.

4a. Trường hợp doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo luật quản lý ngành, lĩnh vực thì cơ quan cấp đăng ký có trách nhiệm tích hợp, chia sẻ, cập nhật thông tin về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 216

Lý do: để thực hiện theo các khuyến nghị của FAFT, đảm bảo Việt Nam hoàn thành cam kết quốc tế trong thực thi Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021 - 2025.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025, tr.4, tr.20-21).

Điều 216. Cơ quan đăng ký kinh doanh

1. Cơ quan đăng ký kinh doanh có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

h) Lưu giữ thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp ít nhất 05 năm kể từ ngày doanh nghiệp giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 217

Lý do: để thực hiện theo các khuyến nghị của FAFT, đảm bảo Việt Nam hoàn thành cam kết quốc tế trong thực thi Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021 - 2025.

(Tờ trình số 286/TTr-CP ngày 29/4/2025,

the locality to ensure publicity and transparency.

4. Ministries, ministerial-level agencies and relevant agencies, and provincial People's Committees, within the scope of their assigned tasks and powers, are responsible for establishing connections, interoperability and sharing information with the National Database on Business Registration for the following information:

c) Coordinate and share information on business operations and legal status to improve the effectiveness of state management.

4a. In case an enterprise is established and operates under the law on industry and sector management, the registration authority is responsible for integrating, sharing and updating information on enterprise registration with the National Information System on Enterprise Registration.

Changes to to Article 216

Reason: to comply with FAFT's suggestion, ensuring that Vietnam fulfills its international commitments in conducting the National Action Plan on preventing money laundering, terrorist financing and financing of proliferation of weapons of mass destruction for the period 2021 - 2025.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025, p.4, p.20-21).

Article 216. Business registration authority
1. The business registration authority has the following duties and powers:

h) Keep information on beneficial owners of the enterprise for at least 05 years from the date of dissolution or bankruptcy of the enterprise in accordance with the provisions of law.

Changes to Article 217

Reason: to comply with FAFT recommendations, ensuring that Vietnam fulfills its international commitments in conducting the National Action Plan on preventing money laundering, terrorist financing and financing of proliferation of weapons of mass destruction for the period 2021 - 2025.

(Submission No. 286/TTr-CP dated April 29, 2025,

tr.4, tr.20-21).

Điều 217. Điều khoản thi hành

6. Chính phủ quy định chi tiết tiêu chí xác định, chủ thể kê khai và việc kê khai thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, cung cấp, lưu giữ, chia sẻ thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp.

Điều khoản chuyển tiếp Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Doanh nghiệp nghiệp 2025

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với doanh nghiệp được đăng ký thành lập trước thời điểm Luật này có hiệu lực thi hành thì việc bổ sung thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có), thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có) được thực hiện đồng thời tại thời điểm doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gần nhất, trừ trường hợp doanh nghiệp có yêu cầu bổ sung thông tin sớm hơn.

2. Đối với các đợt chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ đã gửi nội dung công bố thông tin trước đợt chào bán cho Sở giao dịch chứng khoán trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15.

p.4, p.20-21).

Article 217. Implementation provisions

6. The Government shall specify in detail the criteria for determining, the subjects of declaration and the declaration of information on beneficial owners of enterprises, information to determine beneficial owners of enterprises, and the provision, storage and sharing of information on beneficial owners of enterprises.

Transitional provisions of the Law changes to articles of the Enterprise Law 2025

Article 3. Transitional provisions

1. For enterprises registered before the effective date of this Law, the addition of information on the beneficial owner of the enterprise (if any), information to identify the beneficial owner of the enterprise (if any) shall be carried out simultaneously at the time the enterprise carries out the procedures for registering changes to the enterprise registration contents, notifying the latest change to the enterprise registration contents, except in cases where the enterprise requests to add information earlier.

2. For private corporate bond offerings that have submitted pre-offering information disclosure to the Stock Exchange before the effective date of this Law, the provisions of Enterprise Law No. 59/2020/QH14, which has been amended and supplemented by a number of articles under Law No. 03/2022/QH15, shall continue to be implemented.



HA NOI HEAD OFFICE

Suit 12B05, M5 Building, 91 Nguyen Chi Thanh, Lang Ha Ward, Dong Da Dist, Ha Noi City

HOCHIMINH OFFICE

115 Dang Van Ngu, Ward 14, Phu Nhuan District, HCM City

HAI PHONG OFFICE

161/41 Thien Loi, Vinh Niem Ward, Le Chan District, Hai Phong City

CONTACT

Phone: (+84) 24 62751708

Fax: (+84) 24 62751707

Email: info@blf.com.vn

Website: <https://blf.com.vn>

